

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN KRÔNG NÔ
TỈNH ĐẮK NÔNG**

Bản án số: 07/2021/HS-ST

Ngày 03 - 02 - 2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN KRÔNG NÔ**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Tím

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hồ Quang Hiên; Ông Lê Khải

- Thư ký phiên tòa: Ông Vi Thế Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Krông Nô.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô tham gia phiên tòa: Ông Nông Quốc Hùng – Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Krông Nô, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 54/2020/HSST ngày 27 tháng 11 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 04/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021, đối với:

- Bị cáo: **Bùi Văn Th**, sinh năm 1980, tại tỉnh Nam Định; Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Thôn T, xã N, huyện K, tỉnh Đắk Nông; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 9/12; Giới tính: Nam; Dân tộc: Kinh. Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Bùi Ngọc Th, sinh năm 1942 và bà Vũ Thị T, sinh năm 1942; có vợ là Mai Thị Thu H; bị cáo có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2009, con nhỏ nhất sinh năm 2011; Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 19/6/2020, hiện đang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Krông Nô - Có mặt.

- Người liên quan:

Nguyễn Thế L; sinh năm 1984; địa chỉ: Thôn Th, xã N, huyện K, Đắk Nông. Vắng mặt

- Nguyễn Nhật Tr; sinh năm 1982; Thôn H, xã N, huyện K, Đắk Nông. Vắng mặt

- Nguyễn Văn Kh, sinh năm 1990; địa chỉ: Bon J, xã N, huyện K, Đắk Nông. (đang tạm giam tại nhà tạm giữ Công an huyện Cư Jút, Đắk Nông). Đề nghị xét xử vắng mặt.

- Đinh Trung H, sinh năm 1997; địa chỉ: Thôn C, xã S, huyện K, Đắk Nông. Vắng mặt

- Người làm chứng:

- Nguyễn Xuân T; địa chỉ: Thôn T, xã N, huyện K, Đắk Nông. Vắng mặt

- Phạm Văn Th, sinh năm 1958; Thôn T, xã N, huyện K, Đắk Nông. Có mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có mối quan hệ quen biết từ trước nên Bùi Văn Th cho Nguyễn Văn Kh ở tại nhà mình (Th và Kh là đối tượng nghiện ma túy). Khoảng 16 giờ ngày 18/6/2020 Kh đến nhà và bán túy cho Th với số tiền 1.500.000 đồng, nhưng Th chưa trả số tiền trên. Sau khi mua được ma túy Th cắt ra một ít để sử dụng, số ma túy còn lại Th cất giấu ở dưới bếp, đến khoảng 20 giờ cùng ngày Th lấy số ma túy mà trước đó cất giấu đem ra chia thành 14 phần nhỏ, mỗi phần được gói bằng giấy bạc thành 14 tép mục đích là để sử dụng và bán cho người nghiện ma túy để kiếm lời. Su khi chia xong Th lấy 01 tép để sử dụng còn lại 13 tép Th đem cất giấu. Khoảng 12 ngày 19/6/2020 Nguyễn Thế L và Nguyễn Nhật Tr đến nhà Th hỏi mua ma túy để sử dụng thì Th đồng ý bán. Th bán cho L và Tr mỗi người một tép ma túy với giá là 200.000 đồng. Tr đưa cho Th 200.000 đồng còn L đưa cho Th 400.000 đồng. Su khi mua ma túy xong thì Tr đi về còn L ở lại lấy ma túy vừa mua của Th ra sử dụng, trong lúc L đang sử dụng ma túy thì L bị lượng Công an huyện Krông Nô phát hiện và bắt quả tang.

Ngoài lần bán ma túy cho L và Tr ngày 19/6/2020 thì trước đó Th còn 02 lần bán ma túy cho L và Tr cụ thể:

Trước thời điểm ngày 19/6/2020 khoảng 01 tuần, Th đến thôn Phú Vinh, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô mua 500.000 đồng ma túy của một người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch về sử dụng. Sau khi sử dụng thì còn dư 01 tép, đến khoảng 21 giờ cùng ngày Nguyễn Thế L đến hỏi mua ma túy nên Th đã bán cho L 01 tép ma túy với giá 200.000 đồng.

Vào khoảng 8 giờ ngày 18/6/2020 Nguyễn Nhật Tr đến nhà Th hỏi mua ma túy để sử dụng, nhưng Th không còn ma túy, lúc này Nguyễn Văn Kh đang ở nhà Th nên Th có hỏi Kh có ma túy không thì bán cho Tr. Sau đó Kh đưa ma túy cho Th và Th cầm ma túy bán cho Tr với giá 200.000 đồng.

Tại Bản kết luận giám định số: 677/C09C (Đ2) ngày 03/7/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận:

- Chất bột màu trắng thu giữ của Nguyễn Thế L trong quá trình bắt tang là Hêroin có khối lượng 0,005gam.
- Chất bột màu trắng đựng trong túi ni lông có mép vuốt thu giữ trong ba lô là Hêroin có khối lượng 3,02gam và 10 (Mười) gói giấy bạc đựng trong túi ni lông có mép vuốt thu giữ trong ba lô là Hêroin có khối lượng 0,46gam.
- Chất bột màu trắng trong gói giấy bạc thu trên đầu tủ lạnh ở phòng bếp là Hêroin có khối lượng 0,04gam.
- Các chất thu được trong ruột con thú bông trong phòng ngủ gồm các chất sau: Hêroin có khối lượng 2,33gam; Methamphetamine có khối lượng 2,62gam và thuốc phiện có khối lượng 0,52 gam
- Chất dẻo thu giữ trong phòng khách là thuốc phiện có khối lượng 0,29gam.

Tại Bản kết luận giám định số: 671/C09C (Đ2) ngày 03/7/2020 của Phân viện khoa học hình sự tại Đà Nẵng kết luận:

- Chất bột màu xám đen đựng trong một hộp giấy niêm phong gửi giám định là thuốc nổ có khối lượng 632,25gam; hai ống kim loại hình trụ tròn, màu trắng, một đầu mỗi ống có gắn hai đoạn dây dẫn điện (một lõi đồng, vỏ bằng nhựa màu đỏ) gửi giám định là kíp nổ điện.

Vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô thu giữ:

- 03 bì thư có dấu niêm phong của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an và đại diện Công an huyện Krông Nô, mẫu vật hoàn trả;

- 01 miếng giấy bạc bị đốt cháy, niêm phong trong phong bì ký hiệu M₁;

- 01 cân tiểu ly điện tử hiệu POCKET SCALE, màu đen kích thước 08cm x 12cm;

- 07 ống hút màu cam, sọc trắng dài 17,5cm, rộng 01cm;

- 02 ống hút màu xanh, sọc trắng chiều dài lần lượt là 18cm và 16cm;

- 02 ống hút màu trắng, loại ống hút có thể kéo dẫn, chiều dài khi kéo dẫn là 13cm và 29,5cm;

- 01 chiếc hộp màu đen, bằng nhựa, bên trong hộp có 21 túi ni lông có mép vuốt, kích thước khác nhau;

- 01 vỏ thú bông hình con chó màu vàng – cam – nâu bị rách một vết trên phần cổ và chân phải;

- 01 ba lô màu đen, viền xanh dương hình táo khuyết đỏ;

- 01 ống tre có chiều dài 20cm, đường kính lớn nhất 1,6cm nhỏ nhất 1,3cm và 01 chai thủy tinh màu đen, cao 11,2cm, miệng rộng 2,5cm (tẩu để hút thuốc phiện);

- 01 thanh kim loại có một đầu nhọn, một đầu dẹt dài 13,8cm;

- 01 cuộn giấy bạc đã sử dụng một phần, lõi bằng bìa các tông;

- 01 ví da màu nâu;

- Số tiền 2.570.000 đồng (hai triệu năm trăm bảy mươi nghìn đồng).

Cáo trạng số: 54/CTr-VKS ngày 27/11/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đã truy tố bị cáo Bùi Văn Th về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Kết quả xét hỏi tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn Th khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo là đúng, không oan.

Sau khi phân tích các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th từ 07 đến 08 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/6/2020.

Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

- 03 bì thư có dấu niêm phong của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an và đại diện Công an huyện Krông Nô, mẫu vật hoàn trả;

- 01 miếng giấy bạc bị đốt cháy, niêm phong trong phong bì ký hiệu M₁;

- 01 cân tiểu ly điện tử hiệu POCKET SCALE, màu đen kích thước 08cm x 12cm;

- 07 ống hút màu cam, sọc trắng dài 17,5cm, rộng 01cm;

- 02 ống hút màu xanh, sọc trắng chiều dài lần lượt là 18cm và 16cm;

- 02 ống hút màu trắng, loại ống hút có thể kéo dẫn, chiều dài khi kéo dẫn là 13cm và 29,5cm;

- 01 chiếc hộp màu đen, bằng nhựa, bên trong hộp có 21 túi ni lông có mép vuốt, kích thước khác nhau;

- 01 vỏ thú bông hình con chó màu vàng – cam – nâu bị rách một vết trên phần cổ và chân phải;

- 01 ba lô màu đen, viền xanh dương hình táo khuyết đỏ;

- 01 ống tre có chiều dài 20cm, đường kính lớn nhất 1,6cm nhỏ nhất 1,3cm và 01 chai thủy tinh màu đen, cao 11,2cm, miệng rộng 2,5cm (tẩu để hút thuốc phiện);

- 01 thanh kim loại có một đầu nhọn, một đầu dẹt dài 13,8cm;

- 01 cuộn giấy bạc đã sử dụng một phần, lõi bằng bìa các tông;

- 01 ví da màu nâu;

Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự truy thu sung quỹ nhà nước đối với bị cáo số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có, đây là số tiền mà Th bán ma túy cho Nguyễn Nhật Tr vào ngày 18/6/2020; Truy thu của anh Nguyễn Thế L số tiền 100.000 đồng, đây là tiền mà anh L còn nợ của Th do mua ma túy ngày 19/6/2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng của bị cáo có được do bán ma túy cho L và Tr vào ngày 19/6/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo số tiền 1.870.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra Công an huyện Krông Nô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Nô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục, quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến

hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp.

[2]. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa thống nhất với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Để có ma túy sử dụng và kiếm lời từ việc mua ma túy, ngày 19/6/2020 tại nhà Bùi Văn Th thuộc thôn T, xã N, huyện K, Đắk Nông, Th đã bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Thế L và Nguyễn Nhật Tr mỗi người một tép với giá 200.000 đồng. Số ma túy Th bán cho L và Tr chỉ thu giữ được khi L đang sử dụng có khối lượng là 0,005 gam Hêroin. Số ma túy Th cất giấu để bán thu giữ được là 0,5gam Hêroin. Tổng khối lượng ma túy Th mua bán trái phép là 0,505 gam Hêroin. Ngoài lần bán ma túy cho L và Tr như trên thì trước thời điểm ngày 19/6/2020 khoảng một tuần Th có bán cho L một tép ma túy với giá 200.000 đồng và ngày 18/6/2020 bán cho Tr một tép ma túy với giá 200.000 đồng.

Như vậy, hành vi của Bùi Văn Th bị Viện kiểm sát nhân huyện Krông Nô, tỉnh Đắk Nông truy tố về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo điểm b, c khoản 2 Điều 251 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật, không oan.

Tại Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:

“1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.

“2. Phạm tội thuộc một trong các Tr hợp sau đây thì bị phạt tù từ 07 năm đến 15 năm

...

b) Phạm tội 02 lần trở lên;

d) Đối với 02 người trở lên;”

[3]. Xét tính chất, mức độ, hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo đã gây ra và nhân thân của bị cáo:

[3.1] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền chất ma túy của Nhà nước. Ma túy là hiểm họa của nhân loại, làm suy thoái giống nòi, suy đồi đạo đức và là nguyên nhân gián tiếp làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội và tội phạm khác, gây mất an ninh trật tự tại địa phương, ảnh hưởng xấu đến cuộc sống của người dân. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện, phạm tội thuộc trường hợp nghiêm trọng. Bị cáo phạm tội ở khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự với hai tình tiết định khung. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy cần xử phạt bị cáo hình phạt tương xứng để giáo dục bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, có ý thức tuân theo pháp luật và các quy tắc của cuộc sống; đồng thời giáo dục người khác tôn trọng pháp luật, đấu tranh phòng ngừa tội phạm.

[3.2] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình,

bổ của bị cáo là người có công với cách mạng đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4]. Đối với Nguyễn Thế L có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy nhưng số ma túy tàng trữ là 0,005 gam Hêroin nên không đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự, vì vậy Công an huyện Krông Nô ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[5]. Đối với Nguyễn Nhật Tr có hành vi mua ma túy của Bùi Văn Th, Tr đã sử dụng hết số ma túy mua của Th nên không có căn cứ để xử lý trách nhiệm hình sự, vì vậy Công an huyện Krông Nô ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[6]. Đối với 632,25 gam thuốc nổ và kíp nổ điện là của anh Đinh Trung H mua trên mạng sau đó đưa đến nhà Bùi Văn Th mục đích là để đánh cá. Do khối lượng thuốc nổ không đủ định lượng để xử lý trách nhiệm hình sự, vì vậy Công an huyện Krông Nô ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính là có căn cứ, đúng pháp luật nên cần chấp nhận.

[7]. Đối với số ma túy thu giữ được trong quá trình khám xét nơi ở của Bùi Văn Th có tổng khối lượng là 8.78 gam, trong đó: Hêroin là 5,35 gam; Methamphetamine là 2,62 gam và thuốc phiện là 0,81 gam. Trong quá trình điều tra Bùi Văn Th không thừa nhận là của mình và cũng chưa có căn cứ xác định số ma túy trên là của Th nên cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã ra quyết định khởi tố bổ sung và tách vụ án để tiếp tục điều tra khi có căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

[8]. Đối với Nguyễn Văn Kh, trong quá trình điều tra Bùi Văn Th khai nhận nguồn gốc ma túy bán cho Nguyễn Nhật Tr ngày 18/6/2020 là ma túy của Kh, tuy nhiên Kh không thừa nhận. Trong quá trình điều tra đã xác định được Kh được Th cho ở nhờ trong một phòng riêng, nhưng Kh không ở ổn định, cửa phòng không khóa nên những người khác cũng có thể vào phòng mà Kh ở, hơn nữa không có chứng cứ chứng minh hành vi phạm tội của Kh nên không có cơ sở để xử lý đối với Kh.

[9]. Đối với người đàn ông bán ma túy cho Th ở thôn Phú Vinh, xã Quảng Phú, huyện Krông Nô, cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô đã tiến hành xác minh nhưng chưa xác định được nhân thân lai lịch của người này. Do đó sẽ tiếp tục điều tra xác minh để xử lý theo quy định của pháp luật.

[10]. Đối với hành vi sử dụng ma túy tại nhà Bùi Văn Th của Nguyễn Thế L, khi L sử dụng Th không biết nên không có cơ sở để xử lý đối với Th.

[11]. Về biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng: Xét ý kiến đề nghị của Kiểm sát viên về xử lý vật chứng có căn cứ, đúng quy định, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

- 03 bì thư có dấu niêm phong của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an và đại diện Công an huyện Krông Nô, mẫu vật hoàn trả;

- 01 miếng giấy bạc bị đốt cháy, niêm phong trong phong bì ký hiệu M₁;

- 01 cân tiểu ly điện tử hiệu POCKET SCALE, màu đen kích thước 08cm x 12cm;

- 07 ống hút màu cam, sọc trắng dài 17,5cm, rộng 01cm;
- 02 ống hút màu xanh, sọc trắng chiều dài lần lượt là 18cm và 16cm;
- 02 ống hút màu trắng, loại ống hút có thể kéo dẫn, chiều dài khi kéo dẫn là 13cm và 29,5cm;
- 01 chiếc hộp màu đen, bằng nhựa, bên trong hộp có 21 túi ni lông có mép vuốt, kích thước khác nhau;
- 01 vỏ thú bông hình con chó màu vàng – cam – nâu bị rách một vết trên phần cổ và chân phải;
- 01 ba lô màu đen, viền xanh dương hình táo khuyết đỏ;
- 01 ống tre có chiều dài 20cm, đường kính lớn nhất 1,6cm nhỏ nhất 1,3cm và 01 chai thủy tinh màu đen, cao 11,2cm, miệng rộng 2,5cm (tẩu để hút thuốc phiện);
- 01 thanh kim loại có một đầu nhọn, một đầu dẹt dài 13,8cm;
- 01 cuộn giấy bạc đã sử dụng một phần, lõi bằng bìa các tông;
- 01 ví da màu nâu;

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 01/12/2020 và biên bản bắt người phạm tội quả tang).

Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự truy thu sung quỹ nhà nước đối với bị cáo số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có, đây là số tiền mà Th bán ma túy cho Nguyễn Nhật Tr vào ngày 18/6/2020; Truy thu của anh Nguyễn Thế L số tiền 100.000 đồng, đây là tiền mà anh L còn nợ của Th do mua ma túy ngày 19/6/2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng của bị cáo có được do bán ma túy cho L và Tr vào ngày 19/6/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo số tiền 1.870.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

[12]. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án phí, lệ phí tòa án. Buộc bị cáo Bùi Văn Th phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Bùi Văn Th phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

1. Áp dụng điểm b, c khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Bùi Văn Th 08 (tám) năm 06 tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 19/6/2020.

2. Về biện pháp tư pháp: Về xử lý vật chứng:

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 tịch thu tiêu hủy:

- 03 bì thư có dấu niêm phong của Phân viện khoa học hình sự Bộ công an và đại diện Công an huyện Krông Nô, mẫu vật hoàn trả;

- 01 miếng giấy bạc bị đốt cháy, niêm phong trong phong bì ký hiệu M₁;

- 01 cân tiểu ly điện tử hiệu POCKET SCALE, màu đen kích thước 08cm x 12cm;

- 07 ống hút màu cam, sọc trắng dài 17,5cm, rộng 01cm;

- 02 ống hút màu xanh, sọc trắng chiều dài lần lượt là 18cm và 16cm;

- 02 ống hút màu trắng, loại ống hút có thể kéo dẫn, chiều dài khi kéo dẫn là 13cm và 29,5cm;

- 01 chiếc hộp màu đen, bằng nhựa, bên trong hộp có 21 túi ni lông có mép vuốt, kích thước khác nhau;

- 01 vỏ thú bông hình con chó màu vàng – cam – nâu bị rách một vết trên phần cổ và chân phải;

- 01 ba lô màu đen, viền xanh dương hình táo khuyết đỏ;

- 01 ống tre có chiều dài 20cm, đường kính lớn nhất 1,6cm nhỏ nhất 1,3cm và 01 chai thủy tinh màu đen, cao 11,2cm, miệng rộng 2,5cm (tẩu để hút thuốc phiện);

- 01 thanh kim loại có một đầu nhọn, một đầu dẹt dài 13,8cm;

- 01 cuộn giấy bạc đã sử dụng một phần, lõi bằng bìa các tông;

- 01 ví da màu nâu;

(Tất cả vật chứng có đặc điểm như trong biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Krông Nô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Krông Nô, ngày 01/12/2020 và biên bản bắt người phạm tội quả tang).

Áp dụng khoản 1 Điều 46, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự truy thu sung quỹ nhà nước đối với bị cáo số tiền 200.000 đồng do phạm tội mà có, đây là số tiền mà Th bán ma túy cho Nguyễn Nhật Tr vào ngày 18/6/2020; Truy thu của anh Nguyễn Thế L số tiền 100.000 đồng, đây là tiền mà anh L còn nợ của Th do mua ma túy ngày 19/6/2020.

Áp dụng khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 47 Bộ luật hình sự tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 500.000 đồng của bị cáo có được do bán ma túy cho L và Tr vào ngày 19/6/2020.

Áp dụng khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự, khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự trả lại cho bị cáo số tiền 1.870.000 đồng do không liên quan đến hành vi phạm tội.

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng Hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30.12.2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý, sử dụng án

phí, lệ phí toà án. Buộc bị cáo Bùi Văn Th phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; người liên quan được quyền kháng cáo bản án về những vấn đề trực tiếp liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình lên Tòa án cấp trên để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND huyện Krông Nô;
- Sở tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- Bộ phận HSNVCS-CA huyện Krông Nô;
- Cơ quan THAHS-CA huyện Krông Nô;
- Chi cục THADS huyện Krông Nô;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Lê Thị Tím